

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 18
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 171/2026/HS-ST

Ngày: 26-6-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Tuấn Nam.

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Bà Nguyễn Thị Lan;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Phi;

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 202/2026/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

- **Họ và tên:** Vũ Nhật D, sinh năm 2000; HKTT: Ấp H, xã M, Thành phố Hồ Chí Minh. **Nghề nghiệp:** Làm thuê; **trình độ văn hoá:** 09/12; **dân tộc:** Kinh; **giới tính:** Nam; **tôn giáo:** Không; **quốc tịch:** Việt Nam; con ông Vũ Viết K và bà Đặng Thị Kim T; **Tiền án:** Không; **tiền sự:** Không, **Nhân thân:** Ngày 26/9/2024, bị cáo bị Công an xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương (nay là Công an xã M, Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (chấp hành xong ngày 27/9/2024); ngày 10/10/2024, bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương (nay là Ủy ban nhân dân xã M, Thành phố Hồ Chí Minh) áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2026 cho đến nay, có mặt tại điểm cầu thành phần.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Vũ Viết K1, sinh năm 1983; HKTT: Ấp H, xã M, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- **Người làm chứng:**

- Ông Phan Đình N, sinh năm 2000;
- Ông Nguyễn Trần Hải Đ, sinh năm 2004.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Vũ Nhật D là đối tượng nghiện ma túy loại Methamphetamine (ma túy đá) từ năm 2024. Bị cáo có quan hệ quen biết với Phạm Đình N1 và Nguyễn Trần Hải Đ.

Khoảng 13 giờ ngày 04/8/2025, bị cáo có nhu cầu sử dụng ma túy nên gọi điện thoại hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá từ người đàn ông tên Quốc A (không rõ lai lịch) thì Quốc A đồng ý bán và nói bị cáo đi đến khu vực cạnh chùa P thuộc khu phố M, phường M, tỉnh Đồng Nai để lấy ma túy. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, biển số 61H1-538.01 của ông Vũ Viết K1 đi đến điểm hẹn mua 01 nỏ thủy tinh chứa ma túy đá để bên trong vỏ gói thuốc lá hiệu S với giá 200.000 đồng của Quốc A. Sau đó, bị cáo đem nỏ thủy tinh chứa ma túy đá mua được về nhà tại ấp H, xã M, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, bị cáo gắn nỏ thủy tinh vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi cất giấu trong thùng loa bị hỏng để phía sau nhà. Khoảng 10 giờ ngày 05/8/2025, Trần Nguyễn Hải Đ1 đi đến nhà Vũ Nhật D chơi. Tại đây, Đ1 hỏi bị cáo có ma túy không thì bị cáo chỉ địa điểm cất giấu và nói Đ1 đi đến thùng loa lấy ma túy của bị cáo cất giấu sử dụng rồi để lại một ít ma túy cho bị cáo sử dụng. Sau đó, Đ1 đi đến chỗ bị cáo chỉ lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra dùng bật lửa đốt hút được 03 hơi thì ngưng rồi để bộ dụng cụ lại chỗ cũ cho bị cáo. Sau đó, Đ1 ra về.

Khoảng 13 giờ ngày 06/8/2025, bị cáo lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra dùng bật lửa đốt hút được 02 hơi thì ngưng rồi để bộ dụng cụ lại chỗ cũ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Phạm Đình N1 gọi điện thoại qua M hỏi xin nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy của bị cáo, do bị cáo không còn nhu cầu tiếp tục sử dụng ma túy nên bị cáo đồng ý. Sau đó, bị cáo lấy giấy bọc nỏ thủy tinh bên trong còn ma túy rồi cất giấu vào trong túi quần của bị cáo đang mặc. Bị cáo điều khiển xe mô tô của ông Vũ Viết K1 đi đến đường M thuộc ấp H, xã M, Thành phố Hồ Chí Minh rồi bỏ cuộn giấy bọc nỏ thủy tinh dưới chân cột điện số 355B/05. Sau đó, bị cáo gọi điện thoại qua M nói cho N1 có ít ma túy trong nỏ thủy tinh và chỉ dẫn vị trí để N1 đi đến lấy ma túy. Sau đó, N1 điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đi theo chỉ dẫn của D lấy được nỏ thủy tinh có chứa ma túy và điều khiển xe đi đến căn nhà bỏ hoang thuộc ấp H, xã M, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng ma túy. Tại đây, N1 lấy ống hút nhựa cắm vào nỏ thủy tinh rồi dùng bật lửa đốt hút ma túy được 03 hơi thì hết ma túy. Sau đó, N1 đập vỡ nỏ thủy tinh rồi điều khiển xe đi về nhà của Năm thuộc ấp T, xã M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 08/8/2025, lực lượng Công an xã M kiểm tra hành chính Trần Nguyễn Hải Đ1 có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên mời về trụ sở làm việc. Tại đây, Đ1 khai nhận được bị cáo cho sử dụng ma túy tại nhà của D.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khai đã đem đốt bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau khi mua ma túy của Quốc A, do lo sợ bị phát hiện nên bị cáo đã vứt bỏ điện thoại và sim điện thoại nên công an không thu giữ được.

Theo Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Vũ Nhật D, Phạm Đình N1, Trần Nguyễn Hải Đ1 kết quả: Tất cả đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 05/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo như tội danh trên, đồng thời đề nghị:

- Về hình phạt:

+ Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo 08 năm đến 09 năm tù.

- Xử lý vật chứng: Ông Vũ Viết K1 không biết bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy và mang ma túy cho người làm chứng hút. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trả lại xe mô tô hiệu Yamaha, biển số 61H1-538.01 của ông Vũ Viết K1 là phù hợp. Đối với vật chứng là bộ dụng cụ sử dụng ma túy và điện thoại thì bị cáo và người làm chứng đã vứt bỏ nên không thu giữ được, do đó không có cơ sở xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không tranh luận và có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ có trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các tình tiết

truy tố tại cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

[3] Khoảng 10 giờ ngày 05/8/2025, tại ấp H, xã M, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo đã chuẩn bị dụng cụ và ma túy để cho Trần Nguyễn Hải Đ1 sử dụng trái phép ma túy. Khoảng 15 giờ ngày 06/8/2025, bị cáo tiếp tục cung cấp ma túy, bộ D1 sử dụng và chỉ vị trí cất giấu ma túy cho Phạm Đình N1 sử dụng tại căn nhà bỏ hoang thuộc ấp H, xã M, Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Về tính chất mức độ hành vi của bị cáo đã thực hiện là rất nghiêm trọng cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy. Tuy nhiên, chỉ vì nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với lỗi cố ý. Bị cáo cung cấp dụng cụ sử dụng và ma túy để Đ1 sử dụng ngày 05/8/2026, Năm sử dụng ngày 06/8/2026. Hành vi của bị cáo trong 02 ngày khác nhau là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 66/CT-VKS-HS ngày 05/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Ông Vũ Viết K1 không biết bị cáo sử dụng xe mô tô hiệu Yamaha, biển số 61H1-538.01 đi mua ma túy và mang ma túy cho người làm chứng sử dụng. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trả lại xe mô tô cho ông Vũ Viết K1 là phù hợp. Đối với vật chứng là bộ dụng cụ sử dụng ma túy, điện thoại của bị cáo thì không thu giữ được nên không có cơ sở xử lý.

[7] Đối với người bán ma túy tên “Quốc Anh” cho bị cáo, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ điều tra, làm rõ xử lý; khi nào có đủ căn cứ sẽ tiến hành điều tra, xử lý sau.

[8] Về việc sử dụng ma túy của người làm chứng: Ngày 10/12/2025, Công an xã M đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng đối với Trần Nguyễn Hải Đ1 và Phạm Đình N1 về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp.

[9] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo về phần tội danh, điều khoản truy tố là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng mức hình phạt đề nghị 08-09 năm là còn cao so với hành vi

phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 và 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Nhật D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2025.

2. Biện pháp tư pháp: Không.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Vũ Nhật D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 18 - TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 18 - TP. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra-Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ -Công an TP. Hồ Chí Minh (PV 06);
- UBND xã Minh Thanh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Nam